

Số: /KH-UBND

Cao Bằng, ngày tháng 12 năm 2025

KẾ HOẠCH
Công tác Tư pháp trọng tâm năm 2026 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng

Năm 2026 là năm có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, tạo nền tảng để thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Cao Bằng lần thứ XX và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2025 - 2030. Trước yêu cầu nhiệm vụ ngày càng cao, ngành Tư pháp cần tiếp tục đổi mới mạnh mẽ công tác chỉ đạo, điều hành; nâng cao chất lượng tham mưu; siết chặt kỷ cương, kỷ luật hành chính; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, qua đó bảo đảm hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên các lĩnh vực công tác tư pháp, góp phần phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong giai đoạn mới.

Bám sát chủ trương, đường lối của Đảng; các Nghị quyết, chỉ thị của Quốc hội; các chương trình, kế hoạch và văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, đồng thời kế thừa và phát huy những kết quả, kinh nghiệm đã đạt được trong thời gian qua, Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Cao Bằng xác định các nhiệm vụ trọng tâm công tác Tư pháp năm 2026 trên địa bàn tỉnh, với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tiếp tục phát huy vị trí, vai trò của ngành Tư pháp trong tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương về công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện toàn diện, hiệu quả các nhiệm vụ công tác tư pháp; qua đó góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh năm 2026.

Thông qua việc triển khai kế hoạch, nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên các lĩnh vực công tác tư pháp; tăng cường kỷ cương, kỷ luật hành chính; nâng cao chất lượng công tác tham mưu, bảo đảm phục vụ kịp thời, hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân (HĐND), UBND tỉnh; góp phần hoàn thiện thể chế, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm an ninh chính trị trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

Việc tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch phải bám sát các nhiệm vụ được giao của ngành Tư pháp theo các chương trình, kế hoạch, văn bản chỉ đạo của Bộ Tư pháp, Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh; đồng thời phù hợp với tình hình thực tiễn, yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Các nhiệm vụ, giải pháp đề ra phải xác định rõ trọng tâm, trọng điểm, có lộ trình, tiến độ thực hiện cụ thể; bảo đảm tính khả thi, hiệu quả và phù hợp với nguồn lực được giao.

Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường có trách nhiệm rà soát, bố trí nguồn lực phù hợp, chủ động tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ về công tác tư pháp, pháp chế theo kế hoạch; bảo đảm tiến độ, chất lượng, hiệu lực và hiệu quả.

II. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026

1. Công tác xây dựng pháp luật

Tổ chức quán triệt và triển khai kịp thời, đầy đủ các chủ trương, đường lối của Đảng tại Văn kiện Đại hội XIV; các nghị quyết, kết luận, chỉ thị của Bộ Chính trị, Ban Bí thư; các quy định, chỉ đạo của Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh về phát triển kinh tế - xã hội năm 2026 và giai đoạn 2026 - 2030.

Trọng tâm là tổ chức thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới (gọi tắt là Nghị quyết số 27-NQ/TW), Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới (gọi tắt là Nghị quyết số 66-NQ/TW); Chương trình hành động số 34-CTr/TU, ngày 09/7/2025 của Tỉnh ủy Cao Bằng thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW, ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới (gọi tắt là Chương trình số 34-CTr/TU), Chỉ thị số 36-CT/TU, ngày 19/7/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật và tổ chức thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh Cao Bằng, bảo đảm công tác xây dựng và thi hành pháp luật của tỉnh bám sát định hướng cải cách, góp phần tạo lập môi trường pháp lý đồng bộ, minh bạch, ổn định, phục vụ phát triển.

Tổ chức thực hiện nghiêm túc Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật; nâng cao chất lượng, bảo đảm tiến độ công tác góp ý, thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật (QPPL). Kiểm soát chặt chẽ quy trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; theo dõi, đôn đốc, giám sát kết quả tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của cơ quan chủ trì soạn thảo.

Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, phân công rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị; nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan trong nghiên cứu, xây dựng, đề xuất chính sách và soạn thảo, trình ban hành văn bản. Đồng thời, chú trọng theo dõi, đôn đốc, kiểm soát chặt chẽ tiến độ xây dựng, ban hành các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành các nghị quyết, quyết định; khắc phục việc chậm ban hành văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành, bảo đảm tính kịp thời, đồng bộ và thống nhất của hệ thống pháp luật trên địa bàn tỉnh.

2. Công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật

Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh; bảo đảm việc

phát hiện, xử lý văn bản được thực hiện kịp thời, đúng quy định, phù hợp với yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy và mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường kịp thời tham mưu xử lý các văn bản quy phạm pháp luật sau khi có kiến nghị, kết luận của cơ quan có thẩm quyền, nhất là đối với những văn bản ảnh hưởng trực tiếp đến quyền, lợi ích hợp pháp của người dân, doanh nghiệp.

Tổ chức thực hiện đồng bộ, bảo đảm chất lượng và tiến độ công tác hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của tỉnh; nâng cao chất lượng cập nhật, khai thác và sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật, phục vụ hiệu quả công tác quản lý, điều hành và nhu cầu tra cứu của cơ quan, tổ chức, cá nhân.

Tiếp tục tổ chức khai thác, sử dụng có hiệu quả Hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về văn bản quy phạm pháp luật theo chỉ đạo tại Công văn số 1837/UBND-NC ngày 21/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Công điện số 89/CD-TTg ngày 16/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ.

3. Công tác tổ chức thi hành pháp luật, theo dõi việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật; công tác quản lý thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; công tác pháp chế

Tổ chức thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật, bảo đảm nguyên tắc thượng tôn Hiến pháp và pháp luật; nâng cao tính kịp thời, đồng bộ, hiệu quả trong công tác tổ chức thi hành pháp luật tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh. Tăng cường theo dõi việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, xử lý các vi phạm, qua đó tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong quản lý nhà nước.

Tiếp tục triển khai các giải pháp nâng cao năng lực đội ngũ công chức làm công tác pháp chế tại các sở, ban, ngành và địa phương; tăng cường công tác phối hợp giữa Sở Tư pháp với các sở, ngành và tổ chức pháp chế trong trao đổi thông tin, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác pháp chế trên địa bàn tỉnh.

Chỉ đạo triển khai đầy đủ, thống nhất các quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính và các văn bản hướng dẫn thi hành; bảo đảm hoạt động xử phạt và áp dụng các biện pháp xử lý hành chính đúng thẩm quyền, kịp thời, công bằng, nghiêm minh. Đồng thời, rà soát, tổng hợp, kiến nghị sửa đổi, bổ sung các quy định liên quan; tăng cường công tác tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác xử lý vi phạm hành chính, nhất là tại cấp xã trong điều kiện sắp xếp tổ chức bộ máy chính quyền địa phương theo mô hình 02 cấp.

4. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL); hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật; hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa

Tiếp tục thực hiện Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư, Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày 06/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 80-KL/TW, Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật,

các Đề án PBGDPL của Bộ Tư pháp và của tỉnh Cao Bằng¹, bảo đảm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật được thực hiện thường xuyên, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với yêu cầu thực tiễn.

Tiếp tục đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền pháp luật theo hướng thiết thực, phù hợp với từng địa bàn, nhóm đối tượng, nhất là vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng đặc biệt khó khăn, nhóm yếu thế và các lĩnh vực được dư luận xã hội quan tâm; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác PBGDPL, đặc biệt là Cổng Pháp luật Quốc gia, tạo điều kiện thuận lợi để người dân, doanh nghiệp tiếp cận, khai thác thông tin pháp luật; nâng cao chất lượng, hiệu quả triển khai Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 1174/KH-UBND ngày 17/5/2024 của UBND tỉnh Cao Bằng thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024 - 2030” trên địa bàn tỉnh Cao Bằng; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định về xây dựng xã, phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và các tiêu chí tiếp cận pháp luật trong Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2026 - 2030.

Triển khai hiệu quả Quyết định số 1189/QĐ-UBND ngày 22/7/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 138/NQ-CP của Chính phủ và Kế hoạch hành động số 501-KH/TU của Tỉnh ủy Cao Bằng thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân; trong đó tập trung vào việc xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan chủ động rà soát, tổng hợp, đề xuất các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc pháp lý cho doanh nghiệp; tăng cường hỗ trợ pháp lý theo ngành, lĩnh vực, góp phần tạo lập môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi, minh bạch, thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân của tỉnh trong năm 2026 và các năm tiếp theo.

5. Công tác hành chính tư pháp

Chỉ đạo nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trong các lĩnh vực hộ tịch, quốc tịch, nuôi con nuôi; triển khai đầy đủ, kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật, chương trình, đề án thuộc lĩnh vực hành chính tư pháp, bảo đảm thống nhất, đúng quy định và phù hợp với yêu cầu thực tiễn trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Tăng cường công tác kiểm tra chuyên ngành, liên ngành; tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ công chức phụ trách công tác tư pháp - hộ tịch các cấp.

¹ Quyết định số 407/QĐ-TTg ngày 30/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022-2027”; Quyết định số 977/QĐ-TTg ngày 11/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân”; Quyết định số 279/QĐ-TTg ngày 04/4/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Nâng cao năng lực cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật thực hiện PBGDPL tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2024 - 2030”; Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 15/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Chuyển đổi số trong công tác PBGDPL giai đoạn 2025 - 2030”; Quyết định số 2153/QĐ-UBND ngày 15/12/2025 của UBND tỉnh Cao Bằng phê duyệt Đề án “Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2026 - 2030”.

Tiếp tục triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả Công ước La Hay năm 1993, Luật Nuôi con nuôi và các văn bản hướng dẫn thi hành; thực hiện hiệu quả Đề án 06 của Chính phủ, mở rộng kết nối, chia sẻ dữ liệu dân cư phục vụ công tác quản lý nhà nước và cung cấp dịch vụ công trong lĩnh vực hành chính tư pháp. Tập trung vận hành, quản lý và khai thác hiệu quả Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử của Bộ Tư pháp (sau khi hoàn thiện); hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá việc sử dụng Phần mềm đăng ký, quản lý hộ tịch dùng chung phiên bản mới, bảo đảm việc áp dụng thống nhất, đồng bộ, an toàn và hiệu quả trên phạm vi toàn tỉnh.

6. Công tác đăng ký biện pháp bảo đảm, bồi thường nhà nước

Chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về đăng ký biện pháp bảo đảm; tổ chức kiểm tra công tác đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất tại Văn phòng đăng ký đất đai và các Chi nhánh theo quy định; thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ thông tin, báo cáo về đăng ký biện pháp bảo đảm với Bộ Tư pháp và các cơ quan liên quan theo quy định pháp luật.

Đẩy mạnh công tác quán triệt, phổ biến các quy định của pháp luật về bồi thường nhà nước đến các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh; duy trì và thực hiện hiệu quả cơ chế phối hợp giữa các cơ quan giải quyết bồi thường nhà nước, bảo đảm việc tiếp nhận, thụ lý, giải quyết yêu cầu bồi thường đúng thời hạn, đúng trình tự, thủ tục và đúng thẩm quyền theo quy định.

Chỉ đạo các cơ quan có trách nhiệm bồi thường thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật trong quá trình tiếp nhận, thụ lý và giải quyết vụ việc bồi thường nhà nước; thường xuyên theo dõi, đôn đốc việc tổ chức thực hiện, kịp thời tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình áp dụng pháp luật về bồi thường nhà nước, bảo đảm việc giải quyết yêu cầu bồi thường đúng quy định, kịp thời, công bằng và hiệu quả.

7. Công tác hỗ trợ tư pháp

Tiếp tục chỉ đạo triển khai đầy đủ, đồng bộ và hiệu quả các quy định pháp luật trong các lĩnh vực hỗ trợ tư pháp, gồm: luật sư, công chứng, đấu giá tài sản, thừa phát lại, giám định tư pháp và các lĩnh vực khác theo quy định; bảo đảm hoạt động hành nghề được thực hiện đúng pháp luật, công khai, minh bạch, góp phần phục vụ yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong hoạt động hỗ trợ tư pháp; nâng cao vai trò tự quản của các tổ chức xã hội - nghề nghiệp và chất lượng cung ứng dịch vụ hỗ trợ tư pháp. Tổ chức triển khai nghiêm túc các chủ trương của Đảng, Chính phủ và của tỉnh Cao Bằng, trọng tâm là: Kết luận số 69-KL/TW ngày 24/02/2020 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo đối với tổ chức và hoạt động luật sư; Chỉ thị số 40/CT-TTg ngày 02/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác quản lý nhà nước trong hoạt động đấu giá tài sản; Nghị quyết số 172/NQ-CP ngày 19/11/2020 của Chính phủ về chính sách phát triển nghề công chứng; Chỉ thị số 09-CT/TU ngày 13/6/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng

đối với công tác trợ giúp pháp lý trên địa bàn tỉnh Cao Bằng, cùng các văn bản liên quan trong từng lĩnh vực hỗ trợ tư pháp.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hoạt động hành nghề hỗ trợ tư pháp; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm nhằm bảo đảm hoạt động hành nghề tuân thủ pháp luật, phù hợp yêu cầu cải cách tư pháp, chuyển đổi số và nâng cao chất lượng dịch vụ pháp lý trên địa bàn tỉnh.

Thực hiện đầy đủ, đúng quy định các thủ tục hành chính trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp; bảo đảm giải quyết hồ sơ đúng thời hạn, đúng quy trình, công khai, minh bạch, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý, giám sát hoạt động hỗ trợ tư pháp nhằm nâng cao hiệu quả phục vụ và chất lượng quản lý nhà nước.

Thực hiện có hiệu quả việc thực hiện chứng thực theo quy định tại Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch (Nghị định số 23/2015/NĐ-CP); Nghị định số 280/2025/NĐ-CP ngày 27/10/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 23/2015/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 07/2025/NĐ-CP).

8. Công tác hợp tác quốc tế về pháp luật và tư pháp

Tiếp tục triển khai hiệu quả các nhiệm vụ tại Chỉ thị số 39-CT/TW, Kết luận số 73-KL/TW của Ban Bí thư và các văn bản chỉ đạo của Đảng về công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế, hợp tác quốc tế về pháp luật và cải cách tư pháp.

Tập trung triển khai hiệu quả các nội dung Bản ghi nhớ hợp tác trong lĩnh vực hành chính tư pháp giữa Sở Tư pháp Cao Bằng và Sở Tư pháp Khu tự trị dân tộc Choang Quảng Tây (Trung Quốc); xây dựng kế hoạch thực hiện chi tiết, phân công rõ trách nhiệm các đơn vị liên quan; duy trì cơ chế trao đổi thông tin, tổ chức các hoạt động giao lưu chuyên môn, hội đàm trực tiếp hoặc trực tuyến nhằm chia sẻ kinh nghiệm, tăng cường phối hợp trong các lĩnh vực hộ tịch, chứng thực, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ tư pháp và các nhiệm vụ hành chính tư pháp khác. Phối hợp chặt chẽ với Bộ Tư pháp và các cơ quan Trung ương trong theo dõi, hướng dẫn, đánh giá kết quả thực hiện Bản ghi nhớ; kịp thời đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả hợp tác pháp lý biên giới.

Tiếp tục mở rộng hoạt động hợp tác quốc tế phù hợp định hướng đối ngoại của tỉnh; rà soát, đề xuất hoàn thiện thể chế liên quan đến công tác tư pháp quốc tế; đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền để các sở, ngành, địa phương nắm bắt, thực hiện hiệu quả các nội dung hợp tác, góp phần phục vụ yêu cầu cải cách tư pháp và quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh.

9. Công tác xây dựng ngành

Tiếp tục củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới. Tổ chức triển khai nghiêm túc việc sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Tư pháp theo Kế hoạch số 130/KH-BCĐTKNQ18 ngày 21/9/2025 của Ban Chỉ đạo tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, bảo đảm việc sắp xếp phù hợp chức năng,

nhiệm vụ, tránh chồng chéo, đồng thời nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trong lĩnh vực tư pháp.

Rà soát, nâng cao chất lượng đội ngũ công chức làm công tác xây dựng pháp luật theo chỉ đạo tại Nghị quyết số 197/2025/QH15 ngày 17/5/2025 về một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá trong xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật; thực hiện công tác tuyển dụng, quy hoạch, bổ nhiệm, luân chuyển, điều động, đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá công chức theo hướng thực chất, trên cơ sở công việc và sản phẩm cụ thể; siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu.

Tiếp tục tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng quản lý nhà nước cho đội ngũ công chức, viên chức trong toàn Ngành, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của ngành Tư pháp trong giai đoạn mới.

Triển khai hiệu quả các phong trào thi đua, khen thưởng trong toàn ngành Tư pháp gắn kết chặt chẽ với việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm công tác chuyên môn. Nâng cao hiệu quả, tính thiết thực trong các phong trào thi đua do Bộ, ngành Tư pháp phát động, thúc đẩy sự lan tỏa các phong trào thi đua. Thực hiện hiệu quả công tác khen thưởng cho các tập thể, cá nhân theo quy định.

Đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong toàn ngành; tăng cường số hóa hồ sơ, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, mở rộng dịch vụ công trực tuyến toàn trình; bảo đảm an toàn, an ninh thông tin; sử dụng hiệu quả các hệ thống, phần mềm dùng chung do Bộ Tư pháp và địa phương triển khai.

Thực hiện đồng bộ, nghiêm túc các chủ trương, chính sách, quy định của Đảng và Nhà nước về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Tập trung giải quyết kịp thời, đúng pháp luật, đúng thời hạn các vụ việc khiếu nại, tố cáo phát sinh; tăng cường triển khai các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực; tổ chức thực hiện hiệu quả Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng², góp phần nâng cao kỷ luật, kỷ cương trong quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh.

III. GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tiếp tục đổi mới phương thức chỉ đạo, điều hành theo hướng quyết liệt, linh hoạt, hiệu quả, gắn trách nhiệm người đứng đầu với kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; đẩy mạnh cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính trong lĩnh vực Tư pháp; tổ chức thực hiện nghiêm các chương trình, kế hoạch công tác đã đề ra, tập trung ưu tiên các nhiệm vụ trọng tâm, then chốt, nhất là các nhiệm vụ trực tiếp phục vụ mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh năm 2026.

2. Tiếp tục triển khai hiệu quả việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, phù hợp với mô hình tổ chức chính

² Kế hoạch số 142/KH-UBND ngày 22/01/2024 của UBND tỉnh Cao Bằng thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

quyền địa phương 02 cấp. Đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng nghiệp vụ, đạo đức công vụ cho đội ngũ công chức, viên chức trong toàn ngành, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

3. Chú trọng công tác hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ; chủ động nắm bắt tình hình, kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc phát sinh từ thực tiễn. Thực hiện linh hoạt việc điều chỉnh phương thức, tiến độ triển khai các chương trình, kế hoạch công tác, bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tế của từng địa phương, đơn vị, nhưng vẫn hoàn thành đầy đủ, hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ được giao.

4. Bố trí và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để từng bước hiện đại hóa môi trường, điều kiện làm việc, nhất là đẩy mạnh chuyển đổi số trong các lĩnh vực công tác tư pháp trên địa bàn tỉnh Cao Bằng. Trong đó, chú trọng đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và nghiên cứu áp dụng trí tuệ nhân tạo vào hoạt động quản lý, điều hành và thực thi nhiệm vụ của các cơ quan tư pháp, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả giải quyết công việc và hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; khai thác và sử dụng hiệu quả các hệ thống phần mềm, hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu điện tử trong lĩnh vực tư pháp; bảo đảm kết nối, liên thông, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh và với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của Trung ương, đáp ứng kịp thời yêu cầu quản lý nhà nước và phục vụ người dân, doanh nghiệp.

5. Tăng cường phối hợp chặt chẽ với các bộ, ngành Trung ương, các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị và cấp ủy, chính quyền các cấp trên địa bàn tỉnh trong công tác chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện nhiệm vụ công tác tư pháp. Đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh và xử lý nghiêm các sai phạm (nếu có) theo quy định.

Kịp thời biểu dương, động viên các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu, nỗ lực hoàn thành tốt và xuất sắc nhiệm vụ được giao; thường xuyên theo dõi, tổng hợp, đánh giá tình hình tổ chức thực hiện nhiệm vụ, chủ động báo cáo, tham mưu cấp có thẩm quyền đề xuất các giải pháp đổi mới, sáng tạo, thiết thực, hiệu quả; đồng thời kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét, cho ý kiến chỉ đạo nhằm kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, bất cập phát sinh trong quá trình triển khai nhiệm vụ công tác tư pháp trên địa bàn tỉnh.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí đảm bảo cho công tác Tư pháp được thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành và theo phân cấp quản lý ngân sách nhà nước.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tư pháp

- Chủ trì tham mưu tổ chức triển khai các nội dung, nhiệm vụ, giải pháp tại Kế hoạch công tác Tư pháp trọng tâm năm 2026, bảo đảm bám sát chỉ đạo của Bộ Tư pháp, Tỉnh ủy và phù hợp với tình hình thực tiễn của tỉnh Cao Bằng. Tham mưu triển khai hiệu quả các lĩnh vực công tác Tư pháp trọng tâm.

- Hướng dẫn, đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ công tác Tư pháp của các sở, ban, ngành và UBND các xã, phường trên địa bàn tỉnh; kịp thời tổng hợp khó khăn, vướng mắc để tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo giải quyết.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động Tư pháp, góp phần cải cách hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong điều kiện tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp.

- Theo dõi, đánh giá và tổng hợp kết quả thực hiện Kế hoạch, định kỳ báo cáo UBND tỉnh và Bộ Tư pháp; tham mưu đề xuất giải pháp nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về công tác Tư pháp trên địa bàn tỉnh.

2. Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường

- Căn cứ Kế hoạch này và trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, tình hình thực tế, các đơn vị, địa phương xây dựng kế hoạch công tác Tư pháp năm 2026 của đơn vị, địa phương mình và triển khai tổ chức thực hiện có hiệu quả; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh (qua Sở Tư pháp để tổng hợp chung).

- Tiếp tục quan tâm củng cố, kiện toàn đội ngũ công chức phụ trách công tác Tư pháp, pháp chế thuộc địa phương, đơn vị quản lý, đảm bảo đủ số lượng, chất lượng, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ công tác.

- Quan tâm bố trí kinh phí, nguồn lực và các điều kiện cần thiết phục vụ các nhiệm vụ công tác Tư pháp.

Trên đây là Kế hoạch công tác Tư pháp trọng tâm năm 2026 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng, yêu cầu các cơ quan, đơn vị và địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị, địa phương kịp thời báo cáo, phản ánh về UBND tỉnh (qua Sở Tư pháp) để xem xét, chỉ đạo giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- VP UBND tỉnh: LĐVP, NC, HCTC;
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, NC_(LVA).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hoàng Văn Thạch